TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **55**/2024/QĐCNTTLH	*Hàm Yên, ngày 09 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Đặng Thị X và anh Đinh Văn Q.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện Tranh chấp hôn nhân và gia đình ghi ngày 16 tháng 7 năm 2024 của chị Đặng Thị X.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 7 năm 2024 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Đặng Thị X, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn Đồng Danh, xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Người bị kiện: Anh Đinh Văn Q, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn Đồng Danh, xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị X và anh Đinh Văn Q.

Giấy chứng nhận kết hôn số 73 do Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 25 tháng 12 năm 2012 cho anh Đinh Văn Q và chị Đặng Thị X không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Giao cháu Đinh Gia B, sinh ngày 26 tháng 3 năm 2013 và cháu Đinh Bảo N, sinh ngày 14 tháng 4 năm 2017 cho anh Đinh Văn Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Đặng Thị X có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, cháu Đinh Gia B, mức cấp dưỡng 500.000đ *(Năm trăm nghìn đồng)/*tháng; phương thức cấp dưỡng: Thực hiện định kỳ hàng tháng; thời gian cấp dưỡng: từ tháng 8 năm 2024 cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi; cấp dưỡng nuôi cháu Đinh Bảo N, mức cấp dưỡng 500.000đ *(Năm trăm nghìn đồng)/*tháng; phương thức cấp dưỡng: Thực hiện định kỳ hàng tháng; thời gian cấp dưỡng: từ tháng 8 năm 2024 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

Chị Đặng Thị X có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Các đương sự có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh Đinh Văn Q nếu chị Đặng Thị X chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, thì hàng tháng chị Xuân còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

" Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã Đ (nơi ĐKKH);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lương Thanh Huyền